|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L** TỈNH AN GIANG | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| **Bản án số: 130/2022/HS-ST Ngày 14/12/2022** |  |

NHÂN DANH

# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L, TỈNH AN GIANG

* *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Quốc Nam.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Thế Mỹ; Bà Huỳnh Thị Thúy Hoa

* *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Trương Phi - Thư ký Tòa án
* *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:* Ông Trần Anh Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân phường Bình Đức, Tòa án nhân dân thành phố L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 103/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Quốc A, sinh năm 1998, tại thành phố L, tỉnh An Giang; Nơi đăng ký thường trú: Số 491A, tổ 25, khóm B3, phường B, thành phố L, tỉnh An Giang; Nơi ở hiện nay: Ấp BT, xã BTĐ, huyện P, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần My H (chết) và bà Nguyễn Thị N; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố L từ ngày 07/7/2022 cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

# NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 05 phút ngày 06/7/2022, Công an phường M, thành phố L nhận được tin báo về tội phạm của quần chúng nhân dân nên lực lượng đến phòng số 110, khách sạn HK ở số 132/2, Trần Hưng Đạo, khóm Đ5, phường M,

thành phố L mời Trần Quốc A về trụ sở Công an phường làm việc. Tại đây, Công an phường kiểm tra phát hiện phía trong lai quần bên phải của Quốc A đang mặc có 01 gói nylon hàn kín, chứa tinh thể màu trắng. Quốc A khai là ma túy đá nhờ S không rõ họ tên, địa chỉ mua giúp với giá 300.000 đồng để sử dụng nên lực lượng Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng gồm: 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng.

Kết luận giám định số 123/KL-KTHS(MT-GT) ngày 12/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang xác định: 01 hộp niêm phong có in hình dấu tròn màu đỏ của Công an phường M, thành phố L và các chữ ký ghi tên Trần Nhân H, Huỳnh Trung T, Hoàng Anh H, Trần Quốc A bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng, gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1494gam.

Cáo trạng số: 102/CT-VKS-HS ngày 17/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L đã truy tố bị cáo Trần Quốc A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà sơ thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Quốc A từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với chất ma túy bị thu giữ

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Quốc A khai nhận: Bị cáo là nghiện ma túy đá (Methamphetamine) và đi cai nghiện 14 tháng theo Quyết định bắt buộc của Tòa án. Khi chấp hành xong, bị cáo tiếp tục tái nghiện và thường mua ma túy của Ngô Thanh S1, Nguyễn Thị B ở phường MH, thành phố L và của người tên T (không rõ họ tên, địa chỉ) để sử dụng. Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 06/7/2022, bị cáo đến tiệm game giải trí 04 ở số 250, Trần Hưng Đạo, khóm Đ3, phường M gặp người tên S (không rõ họ tên, địa chỉ) nhờ mua giúp 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng, bị cáo sử dụng một phần, phần còn lại bị cáo để trong lai quần bên phải rồi đến khách sạn H ở phường M thuê phòng nghỉ thì bị lực lượng Công an mời làm việc, phát hiện và thu giữ ma túy như nội dung

Cáo trạng truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được pháp luật tố tụng hình sự quy định. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đúng quy định của pháp luật.
2. Về thủ tục tố tụng

Người làm chứng được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến về việc vắng mặt của những người này và đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án. Xét thấy, Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai và làm rõ các tình tiết trong vụ án nên việc vắng mặt của người làm chứng không làm ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

1. Về trách nhiệm hình sự

Ngày 06/7/2022, bị cáo Trần Quốc A thừa nhận đã tàng trữ trái phép chất ma túy trong 01 gói nylon, khối lượng 0,1494 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác gồm: biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an phường M lập; Kết luận giám định số 123/KLGĐ-PC09(MT-GT) ngày 12/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang. Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội ‘Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận.

Đối với Ngô Thanh S1, Nguyễn Thị B đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L khởi tố, bắt tạm giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” trong vụ án khác. Riêng, người tên S, N, T chưa rõ nhân thân nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L tiếp tục làm rõ để xử lý theo quy định pháp luật.

1. Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội

Methamphetamine là một trong các chất ma túy gây nghiện nguy hiểm, bởi nó hủy hoại sức khỏe và trí lực của người sử dụng, làm mất khả năng lao động, học tập, làm rối loạn hành vi, làm tiêu tán tài sản, phá vỡ hạnh phúc gia đình, là nguyên nhân làm phát sinh tệ nạn và tội phạm hình sự khác.

Bị cáo nhận thức rõ được hành vi của bản thân, biết được hành vi trên là vi phạm pháp luật, gây ra các hậu quả xấu bởi vì chính bị cáo là đối tượng nghiện ma túy. Lẽ ra, như các thanh niên cùng trang lứa, bị cáo cố gắng lao động tạo thu nhập, sống có ích để lo cho tương lai bản thân và là tấm gương tốt để nuôi dạy con cháu. Thế nhưng, bị cáo lại sống buông thả, nghiện ngập, thích thể hiện bản lĩnh và dấn thân vào con đường phạm tội bằng việc tàng trữ trái phép chất chất ma túy để sử dụng. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người dân biết tôn trọng pháp luật, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung. Ngoài hình phạt chính, Điều luật còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng bị cáo có thu nhập không ổn định, không có điều kiện để thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền nên Hội đồng xét xử xem xét không buộc bị cáo phải nộp phạt, điều này thể hiện tính nhân đạo của pháp luật..

1. Về nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Về nhân thân: Năm 2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố L áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 14 tháng. Bị cáo đã chấp hành xong Quyết định nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân không tốt.

Về tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

1. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm s khoản 1, khoản Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, thuộc trường hợp người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ông nội bị cáo tên Trần Văn M

được Nhà nước tặng Huân chương chiến sĩ giải phóng, chiến sĩ vẻ vang. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử xem xét khi áp dụng hình phạt cho bị cáo.

1. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra - Công an thành phố L có chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/11/2022 và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xử lý vật chứng như sau: 01 gói niêm phong vụ số 123/KLGĐ-PC09(MT- GT) ngày 12/7/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ H, Trần Nhân H, bên trong có chất ma túy, vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

1. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

# QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Điều 106; Điều 136; Điều 292; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và án phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hình phạt

Xử phạt: Bị cáo Trần Quốc A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 07/7/2022.

1. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong vụ số 123/KLGĐ-PC09(MT-GT) ngày 12/7/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ H, Trần Nhân H, bên trong có mẫu vật còn lại sau giám định, khối lượng 0,1494 gam Methamphetamine.

(Xử lý vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/11/2022 giữa Cơ quan điều tra – Công an thành phố L và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L).

1. Về án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

1. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * VKSND TP.L; * VKSND tỉnh An Giang; * TAND tỉnh An Giang; * Sở Tư pháp; * Nhà Tạm giữ Công an TP.L; * Chi cục THADS TP.L; * Bị cáo; * Lưu hồ sơ; * Lưu văn phòng. | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  **Nguyễn Quốc Nam** |

|  |  |
| --- | --- |
| **THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** | **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA** |
|  | **Nguyễn Quốc Nam** |